BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN - XÂY DỰNG VÀ NÔNG LÂM TRUNG BỘ

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
LÁI XE Ô TÔ HẠNG B SỐ SÀN
Thời gian đào tạo: 70 ngày

(Ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-CĐTB-ĐT ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện - Xây dựng và Nông lâm Trung bộ)

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CƠ ĐIỆN XÂY DỰNG VÀ NÔNG LÂM TRUNG BỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
LÁI XE Ô TÔ HẠNG B SỐ SÀN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 988/QĐ-CĐTB-ĐT ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cơ điện - Xây dựng và Nông lâm Trung bộ)

1. **Tên chương trình:** Lái xe ô tô hạng B số sàn
2. **Đối tượng tuyển sinh; yêu cầu đầu vào:** Là công dân Việt Nam đủ 18 tuổi trở lên; người nước ngoài được phép cư trú hoặc đang làm việc, học tập tại Việt Nam; có đủ điều kiện sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế, biết đọc biết viết.
3. **Mô tả về khóa học và mục tiêu đào tạo:**

Khóa học được tổ chức nhằm đào tạo nguồn nhân lực lái xe ô tô hạng B số sàn; có năng lực tương ứng với trình độ đào tạo, có đạo đức, sức khỏe; tạo điều kiện cho người học sau khi hoàn thành khóa học có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn.

4. **Danh mục số lượng, thời lượng các mô- đun.**

Mã MH	Tên môn học/môn học	Thời gian học tập (giờ)			
		Tổng số	Trong đó		
			Lý thuyết	Thực hành/bài tập	Kiểm tra
A	**Đào tạo lý thuyết**				
MH 01	Pháp luật về giao thông đường bộ	90	75	14	1
MH 02	Cấu tạo và sửa chữa thông thường	18	10	7	1
MH 03	Đạo đức, văn hóa giao thông và phòng chống tác hại của rượu, bia khi tham gia giao thông	16	14	1	1
	Kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	4	2	2	
MH 04	Kỹ thuật lái xe	20	13	6	1
MH 05	Học phần mềm mô phỏng các	4	3		1

	tình huống giao thông				
B	**Đào tạo thực hành**				
MH 06	Thực hành lái xe	292	14	275	3
	Tổng cộng	**444**	**131**	**305**	**8**

- Đối với mỗi xe tập lái hạng B số sàn được bố trí không quá 05 học viên/khóa học. Mỗi xe được chia thành 2 nhóm, với mỗi nhóm từ 2 đến 3 học viên. Quãng đường tập lái xe được tính cho từng học viên và thời gian tập lái xe trên sân tập lái được tính cho nhóm học viên trên xe tập lái.

- Đào tạo phần thực hành lái xe mỗi học viên phải đảm bảo: Học đủ thời gian và tối thiểu 50% số km học thực hành lái xe trên sân tập lái; học đủ số km và tối thiểu 50% thời gian học thực hành lái xe trên đường, cụ thể:

TT	Nội dung	Đvt	Số lượng
1	Thời gian học thực hành lái xe trên sân tập lái của 01 học viên	giờ	41
2	Thời gian thực hành lái xe trên đường giao thông của 01 học viên	giờ	40
3	Số giờ thực hành trên ca bin học lái xe ô tô/01 học viên	giờ	2
4	Tổng quãng đường đào tạo thực hành của 01 học viên	km	1100
Trong đó	Quãng đường học thực hành lái xe trên sân tập lái của 01 học viên	km	290
	Quãng đường thực hành lái xe trên đường giao thông của 01 học viên	km	810

5. Khối lượng kiến thức, các kỹ năng cần thiết, năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm:

a. Kiến thức:

- Trình bày được các quy định, quy tắc giao thông đường bộ, hệ thống báo hiệu đường bộ Việt Nam;

- Phân tích được các sơ đồ, bản vẽ đơn giản về cấu tạo ô tô. Hiểu được tác dụng, sơ đồ cấu tạo, nguyên lý làm việc và những chú ý trong sử dụng các cụm, các hệ thống chính trên xe ô tô thông dụng;

- Trình bày được đạo đức, văn hóa khi tham gia giao thông của người lái xe và phòng chống tác hại rượu bia khi tham gia giao thông, các kiến thức cơ bản về sơ, cấp cứu;

- Trình bày được kiến thức, kỹ năng cơ bản về an toàn trong phòng cháy chữa cháy;

- Trình bày được các bộ phận trong buồng lái, kỹ thuật lái xe ô tô.

b. Kỹ năng:

- Lái xe an toàn để điều khiển xe trong các điều kiện giao thông khác nhau, xử lý được các tình huống giao thông trên đường an toàn;

- Thực hiện bảo dưỡng các hư hỏng thông thường và bảo dưỡng định kỳ tới tuổi thọ của xe ô tô;

- Vận dụng linh hoạt kiến thức và khả năng ứng phó khi gặp các trường hợp cháy nổ trong quá trình điều khiển vận hành phương tiện.

c. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Điều khiển được phương tiện cơ giới đường bộ (ghi trong giấy phép lái xe) tham gia giao thông an toàn trên các loại địa hình, trong các điều kiện thời tiết khác nhau, xử lý các tình huống để phòng tránh tai nạn giao thông.

6. Thời gian khóa học:

** Thời gian của khoá học và thời gian thực học*

- Thời gian đào tạo: 70 ngày (trong đó số ngày thực học: 55,5 ngày; số ngày nghỉ lễ,Tết, khai bế giảng: 10 ngày; Ôn tập và kiểm tra hết môn: 4,5 ngày).

- Thời gian học tập (giờ): 444 giờ trong đó

+ Thời gian học lý thuyết (giờ): 131 giờ

+ Thời gian học thực hành: 305 giờ

+ Thời gian kiểm tra kết thúc môn học: 08 giờ

- Số môn học: 06

7. Quy trình đào tạo, điều kiện kiểm tra xét tốt nghiệp:

7.1. Quy trình đào tạo

Sau khi tuyển sinh, ổn định tổ chức lớp học tiến hành đào tạo lần lượt từ lý thuyết đến thực hành.

7.2. Điều kiện để xét và kiểm tra hoàn thành khóa học:

Kiểm tra nội dung đào tạo lý thuyết và thực hành tại trường, để được xét hoàn thành khóa đào tạo, gồm:

a) Kiểm tra khi kết thúc nội dung đào tạo lý thuyết theo bộ câu hỏi sát hạch lý thuyết và mô phỏng các tình huống giao thông do Bộ Công an ban hành;

b) Kiểm tra khi kết thúc nội dung đào tạo thực hành lái xe gồm các bài liên hoàn, bài tiến lùi hình chữ chi và lái xe trên đường;

c) Người học lái xe được kiểm tra kết thúc nội dung đào tạo khi tham dự tối thiểu 70% thời gian học nội dung đào tạo lý thuyết; học đủ thời gian và tối thiểu 50% quãng đường học thực hành lái xe trên sân tập lái; học đủ quãng đường và tối thiểu 50% thời gian học thực hành lái xe trên đường;

d) Điểm đánh giá kết quả học tập nội dung đào tạo lý thuyết và thực hành của học viên: đối với nội dung kiểm tra theo bộ câu hỏi sát hạch lý thuyết, mô phỏng các tình huống giao thông, các bài liên hoàn và lái xe trên đường được đánh giá theo quy trình sát hạch lái xe do Bộ Công an ban hành; đối với bài kiểm tra tiến lùi chữ chi theo thang điểm 10 (từ 1 đến 10), có tính đến hàng thập phân 1 con số, cụ thể như sau:

STT	Các lỗi bị trừ điểm	Số điểm trừ /lần	Số lần mắc lỗi	Tổng điểm trừ
1	Không thắt dây an toàn	0.5		
2	Bánh xe đè vạch giới hạn	0.5		
3	Bánh xe ra khỏi vạch giới hạn	1.0		
4	Bánh xe chạm nhẹ cọc góc	0.5		
5	Bánh xe đè gãy cọc góc	1.0		
6	Xe bị chết máy	0.5		
7	Dừng xe chưa đến vạch dừng >0,5m	0.5		
8	Không dừng xe qua vạch kết thúc	0.5		
9	Thời gian thực hiện bài thi (10 phút), cứ quá 01 phút	0.5		
10	Không hoàn thành bài thi	Trượt		
			Cộng	
			Tổng điểm đạt	**…./10**

đ) Xét hoàn thành khóa đào tạo: người học lái xe có điểm kiểm tra theo bộ câu hỏi sát hạch lý thuyết, mô phỏng các tình huống giao thông, các bài liên hoàn và lái xe trên đường đạt yêu cầu với hạng tương ứng theo quy trình sát hạch lái xe do Bộ Công an ban hành; bài kiểm tra tiến lùi chữ chi đạt từ 5,0 trở lên.

8. Hướng dẫn sử dụng chương trình đào tạo

8.1. Hướng dẫn xác định danh mục các môn học đào tạo

Chương trình đào tạo Lái xe ô tô hạng B số sàn được dạy cho người học có nhu cầu. Khi học viên học đủ nội dung, chương trình đào tạo theo quy định và được đánh giá đạt yêu cầu sẽ được cấp giấy xác nhận hoàn thành khóa đào tạo.

8.2. Các chú ý khác

Các môn học được lựa chọn trong chương trình khung của Bộ Xây dựng nên đảm bảo có thể liên thông khi người học có nhu cầu học lên hạng lái xe cao hơn;

Có thể tổ chức các hoạt động ngoại khóa và hoạt động văn hóa, thể thao khác khi có đủ điều kiện.

9. Yêu cầu về danh mục thiết bị, giáo viên

9.1. Danh mục thiết bị

TT	Cơ sở vật chất, thiết bị	Đơn vị	Số lượng
I	**Cơ sở vật chất**		
1	Phòng học lý thuyết	Phòng	04
2	Phòng học kỹ thuật ô tô	Phòng	03
3	Phòng máy vi tính	Phòng	01
4	Phòng học cabin mô phỏng	Phòng	01
5	Sân tập lái	Sân	02
II	**Thiết bị, dụng cụ**		
1	Bộ đồ nghề chuyên dùng (tháo lắp lốp, kiểm tra dầu xe, nước làm mát)	bộ	02
2	Cabin mô phỏng	cái	03
3	Mô hình cắt bổ động cơ	cái	02
4	Mô hình hệ thống điện	cái	01
5	Máy vi tính	bộ	20
6	Máy chiếu	cái	02
7	Xe tập số nguội, số nóng hạng B	xe	02
8	Xe tập lái hạng B số sàn	xe	88

9.2. Giáo viên

Có 5 giáo viên dạy lý thuyết và 88 giáo viên dạy thực hành

9.3. Xe tập lái: Có 88 xe tập lái hạng B số sàn

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Mã môn học: MH 01

Thời gian thực hiện môn học: 90 giờ; (Lý thuyết: 75 giờ; Thực hành: 14 giờ; Kiểm tra: 01 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học: Là môn học chuyên ngành bắt buộc

II. Mục tiêu môn học:

- Về kiến thức:

+ Trình bày được các quy định, quy tắc giao thông đường bộ;

+ Trình bày được các quy định về hệ thống báo hiệu đường bộ;

+ Trình bày được các nguyên tắc xử lý trên sa hình.

- Về kỹ năng: Vận dụng kiến thức đã học thành thạo, linh hoạt xử lý các tình huống giao thông, điều khiển xe đúng luật và đảm bảo an toàn.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Xây dựng ý thức chấp hành Pháp luật về giao thông đường bộ giúp cho người học điều khiển xe đảm bảo trật tự và an toàn giao thông.

III. Nội dung của môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

TT	NỘI DUNG	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
1	**Phần I. Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ**				
	Chương I: Những quy định chung	2	2		
	Chương II: Quy tắc giao thông đường bộ	14	14		
	Chương III: Xe ô tô tham gia giao thông đường bộ	4	4		
	Chương IV: Người lái xe ô tô tham gia giao thông đường bộ	4	4		
2	**Phần II. Hệ thống báo hiệu đường bộ**				
	Chương I: Quy định chung	1	1		
	Chương II: Hiệu lệnh điều khiển giao thông	3	2	1	
	Chương III: Biển báo hiệu				
	Phân nhóm và hiệu lực của biển báo hiệu	2	2		
	Biển báo cấm	6	5	1	
	Biển báo nguy hiểm và cảnh báo	6	5	1	
	Biển hiệu lệnh	6	5	1	
	Biển chỉ dẫn	6	5	1	
	Biển phụ	2	1	1	
	Chương IV: Các báo hiệu đường bộ khác				

	Vạch kẻ đường	4	3	1	
	Cọc tiêu, tiêu phản quang, tường bảo vệ và hàng rào chắn	2	1	1	
	Cột kilômét	2	1	1	
	Mốc lộ giới	1	1		
	Gương cầu lồi, dải phân cách và lan can phòng hộ	1	1		
	Báo hiệu trên đường cao tốc	1	1		
	Báo hiệu cấm đi lại	1	1		
	Chương V: Tốc độ và khoảng cách				
	Quy định về tốc độ của phương tiện tham gia giao thông đường bộ	2	2		
	Khoảng cách an toàn giữa hai xe khi tham gia giao thông	2	2		
3	**Phần III. Xử lý các tình huống giao thông**				
	Chương I: Các đặc điểm của sa hình	4	4		
	Chương II: Các nguyên tắc đi sa hình	13	8	5	
4	**Kiểm tra kết thúc**	1			1
	Cộng	**90**	**75**	**14**	**1**

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1: **Phần I. Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ** *Thời gian: 24 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được các quy định, quy tắc giao thông đường bộ;
- Trình bày được các điều kiện tham gia giao thông của xe ô tô;
- Trình bày được điều kiện của người lái xe ô tô tham gia giao thông và các loại giấy phép lái xe ô tô.

Nội dung:

Chương I: Những quy định chung
Chương II: Quy tắc giao thông đường bộ
Chương III: Xe ô tô tham gia giao thông đường bộ
Chương IV: Người lái xe ô tô tham gia giao thông đường bộ

Bài 2: **Phần II. Hệ thống báo hiệu đường bộ** *Thời gian: 48 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được các quy định chung về hệ thống báo hiệu đường bộ.
- Trình bày được các nội dung về hệ thống báo hiệu đường bộ.
- Trình bày được các loại biển báo

Nội dung:

Chương I: Quy định chung

Chương II: Hiệu lệnh điều khiển giao thông
Chương III: Biển báo hiệu
3.1. Phân nhóm và hiệu lực của biển báo hiệu
3.2. Biển báo cấm
3.3. Biển báo nguy hiểm và cảnh báo
3.4. Biển hiệu lệnh
3.5. Biển chỉ dẫn
3.6. Biển phụ
Chương IV: Các báo hiệu đường bộ khác
4.1. Vạch kẻ đường
4.2. Cọc tiêu, tiêu phản quang, tường bảo vệ và hàng rào chắn
4.3. Cột kilômét
4.4. Mốc lộ giới
4.5. Gương cầu lồi, dải phân cách và lan can phòng hộ
4.6. Báo hiệu trên đường cao tốc
4.7. Báo hiệu cấm đi lại

Chương V: Tốc độ và khoảng cách
5.1. Quy định về tốc độ của phương tiện tham gia giao thông đường bộ
5.2. Khoảng cách an toàn giữa hai xe khi tham gia giao thông

Bài 3: **Phần III. Xử lý các tình huống giao thông** *Thời gian: 17 giờ*
Mục tiêu:

- Trình bày được các đặc điểm của sa hình.
- Trình bày được các nguyên tắc xử lý trên sa hình.
- Xử lý được các tình huống giao thông trên sa hình.

Nội dung:
Chương I: Các đặc điểm của sa hình
Chương II: Các nguyên tắc đi sa hình

Kiểm tra kết thúc môn học: 01 giờ

IV. Điều kiện thực hiện môn học

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:
   + Phòng học lý thuyết;
   + Phòng máy vi tính.
2. Trang thiết bị máy móc:
   + Máy vi tính.
   + Máy chiếu projecter.
3. Học liệu:
   - Học liệu :
   + Tài liệu học tập, vở ghi chép;
   + Tranh, ảnh, tài liệu về Pháp luật về giao thông đường bộ.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung:

- Kiến thức:

+ Các quy định, quy tắc giao thông đường bộ;

+ Các quy định về hệ thống báo hiệu đường bộ;

+ Các nguyên tắc xử lý trên sa hình.

- Kỹ năng:

Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ và xử lý đúng các tình huống khi tham gia giao thông.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm để rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tập trung nhằm phát triển các kỹ năng về an toàn và bảo hộ lao động;

+ Ý thức học tập, tinh thần trách nhiệm đối với công việc được giao cũng như đối với nhóm.

2. Phương pháp:

- Kiểm tra kết thúc môn học: Trắc nghiệm trên phần mềm.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học

1. Phạm vi áp dụng môn học: Môn học được sử dụng để đào tạo lái xe ô tô các hạng B, C1, C, CE.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Phần học lý thuyết được học tại phòng học lý thuyết, cần có tranh ảnh, hình vẽ để minh hoạ, dùng phương pháp thuyết trình, trực quan.

+ Phần học thực hành được tổ chức tại phòng máy vi tính giảng giải, hướng dẫn thực hành trong quá trình luyện tập.

- Đối với người học:

+ Trong quá trình học tập học viên phải tham gia đầy đủ thời lượng môn học;

+ Có tinh thần hợp tác giúp đỡ lẫn nhau để nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghề nghiệp.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Những quy định chung về pháp luật giao thông đường bộ;
- Hệ thống báo hiệu đường bộ;
- Xử lý các tình huống giao thông;

4. Tài liệu tham khảo:

- Thông tư số 38/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng bộ giao thông vận tải Quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ.
- Thông tư 51/2024/TT-BGTVT ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ.
- Bộ câu hỏi lý thuyết thi sát hạch ô tô.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: CẤU TẠO VÀ SỬA CHỮA THÔNG THƯỜNG

Mã môn học: MH 02

Thời gian thực hiện môn học: 18 giờ; (Lý thuyết: 10 giờ; Thực hành : 7 giờ; KT: 1 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học: Là môn học áp dụng cho đào tạo lái xe ô tô, được bố trí trước lúc học thực hành.

II. Mục tiêu môn học:

-Về kiến thức:

+ Trình bày được cấu tạo chung của xe ô tô;

+ Trình bày được các hệ thống an toàn trên xe ô tô;

+ Trình bày được tác dụng của hệ thống tự chẩn đoán và những vấn đề an toàn khi sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô;

+ Trình bày được nội qui xưởng, xác định được những dụng cụ đồ nghề cần thiết dùng cho lái xe;

-Về kỹ năng:

+ Nhận biết các chi tiết, bộ phận cơ bản trên ô tô;

+ Bảo dưỡng thường xuyên được xe ô tô;

-Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính nghiêm túc, cẩn thận trong học tập và thực hành bảo dưỡng xe.

+ Có trách nhiệm trong học tập. phối hợp với giáo viên để hoàn thành tốt nội dung học tập của minh, cẩn thận để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện, thiết bị.

III. Nội dung của môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, bài tập	Kiểm tra
1	Giới thiệu chung về xe ô tô	1	1		
2	Động cơ xe ô tô	3	2	1	
3	Cấu tạo Gầm ô tô	2	1	1	
4	Hệ thống Điện xe ô tô	2	1	1	
5	Các hệ thống an toàn chủ động trang bị trên xe ô tô	2	1	1	
6	Hệ thống tự chẩn đoán trên ô tô	2	1	1	
7	Nội quy xưởng và kỹ thuật an toàn	1	1		
8	Các hư hỏng thông thường	4	2	2	
9	Kiểm tra kết thúc modun	1			1
	Cộng	**18**	**10**	**7**	**1**

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Giới thiệu chung về xe ô tô *Thời gian: 1 giờ*

Mục tiêu:

+Trình bày được khái niệm chung về xe ô tô;
+Trình bày được cách phân loại xe ô tô;
+Trình bày được cấu tạo chung của xe ô tô;

Nội dung:

1.1. Khái niệm chung.
1.2. Phân loại xe ô tô
1.3. Cấu tạo chung của xe ô tô

Chương 2: Động cơ xe ô tô *Thời gian: 3 giờ*

Mục tiêu:

+Trình bày được tác dụng, cấu tạo và nguyên lý hoạt động động cơ đốt trong 4 kỳ 1 xilanh;

+Trình bày được tác dụng, cấu tạo và nguyên lý hoạt động động cơ đốt trong 4 kỳ nhiều xilanh;

+Trình bày được các bộ phận chính trên động cơ đốt trong;

Nội dung:

2.1. Công dụng cấu tạo chung của động cơ ô tô
2.2. Nguyên lý làm việc của động cơ đốt trong 4 kỳ +1 xilanh
2.3. Động cơ đốt trong nhiều xilanh sử dụng trên xe ô tô
2.4. Hệ thống bôi trơn
2.5. Hệ thống làm mát
2.6. Hệ thống cung cấp nhiên liệu

Chương 3: Cấu tạo Gầm ô tô *Thời gian: 2 giờ*

Mục tiêu:

+Trình bày được tác dụng, cấu tạo của li hợp ma sát khô;

+Trình bày được tác dụng, cấu tạo của hộp số cơ khí;

+Trình bày được tác dụng, cấu tạo hệ thống lái, hệ thống phanh;

Nội dung:

3.1. Hệ trục truyền lực
3.2. Khung xe

3.3. Hệ thống chuyển động
3.4 . Hệ thống điều khiển

Chương 4: Hệ thống Điện xe ô tô *Thời gian: 2 giờ*

Mục tiêu:

+Trình bày được hệ thống nguồn điện trên ô tô;

+Trình bày được tác dụng, cấu tạo các bộ phận chính trên hệ thống điện:ắc quy, máy phát, máy khởi động;

+Phân tích được cấu tạo của máy khởi động điện;

Nội dung:

4.1. Khái niệm chung
4.2. Hệ thống nguồn điện trên ô tô
4.3. Hệ thông đánh lửa
4.4. Máy khởi động điện

Chương 5 : Các hệ thống an toàn chủ động trang bị trên xe ô tô *Thời gian: 2 giờ*

Mục tiêu:

+Trình bày được các hệ thống an toàn trên xe ô tô;

+Trình bày được tác dụng của hệ thống tự chẩn đoán;

+Trình bày được nguyên lý hoạt động của các hệ thống an toàn trên xe ô tô;

Nội dung:

5.1. Dây đai an toàn
5.2. Hệ thống túi khí
5.3. Hệ thống phát hiện điểm mù
5.4. Đèn pha chủ động
5.5. Hệ thống cảnh báo chệch làn đường
5.6. Hệ thống hỗ trợ tự ghép xe vào nơi đỗ

Chương 6: Hệ thống tự chẩn đoán trên ô tô *Thời gian: 2 giờ*

Mục tiêu:

+Trình bày được các dấu hiệu nhân biết các hệ thống gặp vấn đề trục trặc;
+Trình bày được tác dụng của hệ thống tự chẩn đoán;

Nội dung:

6.1. Các dấu hiện nhận biết
6.2. Các dấu hiệu nhận biết hệ thống phanh gặp vấn đề trục trặc
6.3. Các dấu hiện nhận biết hệ thống truyền lực gặp sự cố
6.4. Hệ thống truyền lực phát ra tiếng kêu

Chương 7: Nội quy xưởng và kỹ thuật an toàn *Thời gian: 1 giờ*

Mục tiêu:

+ Trình bày được các dụng cụ đồ nghề cho lái xe;

+Trình bày được những vấn đề an toàn khi sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô;

+Trình bày được nôi quy xưởng bảo dưỡng sửa chữa;

Nội dung:

7.1. Nội quy xưởng bảo dưỡng sửa chữa
7.2. An toàn lao động khi bảo dưỡng sủa chữa xe ô tô
7.3. Dụng cụ đồ nghề cho lái xe

Chương 8: Các hư hỏng thông thường *Thời gian: 4 giờ*

Mục tiêu:

+Trình bày được các hư hỏng thông thường của xe ô tô;

+Trình bày được cách nhận biết dấu hiệu Ắc quy, hệ thống nạp điện trên xe gặp sự cố;

+Trình bày được việc Bảo dưỡng các hư hỏng thông thường và bảo dưỡng định kỳ tới tuổi thọ của xe ô tô;

+Trình bày được mục đích tính chất của việc bảo dưỡng kỹ thuật lái xe ô tô;

+Trình bày được nội dung và phân cấp bảo dưỡng kỹ thuật;

Nội dung:

8.1. Các dấu hiện nhận biết hệ thống lái gặp sự cố
8.2. Các dấu hiện nhận biết hệ thống chuyển động (bánh xe) gặp sự cố
8.3. Các dấu hiệu nhận biết hệ thống an toàn (dây đai an toàn, túi khí, các cửa) trên xe gặp sự cố
8.4. Dấu hiệu nhận biết Ắc quy, hệ thống nạp điện trên xe gặp sự cố
8.5. Mục đích tính chất của việc bảo dưỡng kỹ thuật lái xe ô tô
8.6. Nội dung và phân cấp bảo dưỡng kỹ thuật
8.7. Bảo dưỡng kỹ thuật thường xuyên
8.8. Bảo dưỡng kỹ thuật định kỳ

Kiểm tra kết thúc môn học 1 giờ

IV. Điều kiện thực hiện môn học

1. Phòng học chuyên môn: Phòng học Kỹ thuật ô tô.
2. Trang thiết bị máy móc:
   + Máy vi tính.
   + Máy chiếu projecter.

3. Học liệu:

+ Tài liệu học tập, vở ghi chép.

+ Tranh, ảnh, tài liệu về cấu tạo của xe ô tô.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung:

- Kiến thức:

+ Trình bày được cấu tạo chung của xe ô tô;

+ Trình bày được các hệ thống an toàn trên xe ô tô;

+ Trình bày được tác dụng của hệ thống tự chẩn đoán và những vấn đề an toàn khi sửa chữa, bảo dưỡng xe ô tô;

+ Nắm được nội qui xưởng, xác định được những dụng cụ đồ nghề cần thiết dùng cho lái xe;

- Kỹ năng:

+ Rèn luyện tính nghiêm túc, cẩn thận trong học tập và thực hành bảo dưỡng xe.

+ Bảo dưỡng thường xuyên được xe ô tô;

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có trách nhiệm trong học tập. phối hợp với giáo viên để hoàn thành tốt nội dung học tập của minh, cẩn thận để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện, thiết bị.

2. Phương pháp:

- Trình chiếu bộ câu hỏi về cấu tạo và sửa chữa thông thường:

+ Đánh giá mức độ hiểu biết.

- Kiểm tra kết thúc môn học: Kiểm tra trắc nghiệm trên phần mềm hoặc trên giấy.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học

1. Phạm vi áp dụng môn học: Môn học được sử dụng để giảng dạy cho nghề lái xe ô tô hạng B(Số sàn).

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Phần học lý thuyết được học tại phòng học Kỹ thuật ô tô, cần có dụng cụ để minh hoạ, dùng phương pháp thuyết trình, trực quan.

+ Phần học thực hành được tổ chức tại phòng học chuyên môn.

- Đối với người học:

+ Trong quá trình học tập học sinh phải tham gia đầy đủ thời lượng môn học;

+ Có tinh thần hợp tác giúp đỡ lẫn nhau để nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghề nghiệp.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

-Các sơ đồ, bản vẽ đơn giản về cấu tạo ô tô.

-Tác dụng, sơ đồ cấu tạo, nguyên lý làm việc và những chú ý trong sử dụng các cụm, các hệ thống chính trên xe ô tô thông dụng.

-Bảo dưỡng các hư hỏng thông thường và bảo dưỡng định kỳ tới tuổi thọ của xe ô tô.

4. Tài liệu tham khảo :

- Tổng cục đường bộ Việt Nam, *Giáo trình Cấu tạo và sửa chữa thông thường*, NXB Giao Thông Vận Tải, 2018.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: ĐẠO ĐỨC, VĂN HOÁ GIAO THÔNG VÀ PHÒNG CHỐNG TÁC HẠI CỦA RƯỢU, BIA KHI THAM GIA GIAO THÔNG; KỸ NĂNG PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ

Mã môn học: MH 03

Thời gian thực hiện môn học: 20giờ; (Lý thuyết: 16giờ; Thực hành: 03giờ; Kiểm tra: 01giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học: Là môn học chuyên ngành đào tạo lái xe, được bố trí học trước môn Thực hành lái xe.

II. Mục tiêu môn học:

- Về kiến thức:

+ Trình bày được đạo đức của người lái xe;

+ Có kiến thức về văn hóa giao thông và phòng, chống tác hại rượu bia khi tham gia giao thông.

+ Trình bày được kiến thức, kỹ năng cơ bản về an toàn trong phòng cháy, chữa cháy.

- Về kỹ năng:

+ Thực hiện được các bước sơ cứu ban đầu khi gặp tai nạn giao thông đường bộ.

+ Thực hiện được chữa cháy bằng bình cứu hoả xách tay.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có trách nhiệm trong quá trình học tập. Hợp tác tốt với giáo viên trong quá trình học lý thuyết và thực hành, đảm bảo an toàn trong quá trình luyện tập các kỹ năng.

III. Nội dung của môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, bài tập	Kiểm tra
1	Bài 1: Những vấn đề cơ bản về phẩm chất đạo đức trong giai đoạn hiện nay	2	2	0	0
2	Bài 2: Đạo đức của người lái xe	4	4	0	0
3	Bài 3: Văn hóa giao thông	3	3	0	0
4	Bài 4: Phòng, chống tác hại của rượu, bia khi tham gia giao thông	3	3	0	0
5	Bài 5: Thực hành cấp cứu	3	2	1	0
6	Bài 6: Hướng dẫn kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	4	2	2	0
7	Kiểm tra kết thúc môn học	1	0	0	1
	Cộng	20	16	3	1

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1: **Những vấn đề cơ bản về phẩm chất đạo đức trong giai đoạn hiện nay**

Thời gian: 02giờ

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, vai trò của đạo đức trong đời sống xã hội.
- Trình bày được các phẩm chất đạo đức trong giai đoạn hiện nay.
- Có ý thức học tập tốt.

Nội dung:

1.1. Đạo đức và vai trò của đạo đức trong đời sống xã hội

1.2. Phẩm chất đạo đức trong giai đoạn hiện nay

Bài 2: **Đạo đức của người lái xe** *Thời gian: 04 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được đặc điểm hoạt động nghề lái xe ô tô
- Trình bày được tám tiêu chí đạo đức của người lái xe ô tô
- Biết được truyền thống của ngành vận tải bằng ô tô
- Có tính trách nhiệm trong quá trình học tập

Nội dung:

2.1. Đặc điểm hoạt động lái xe ô tô

2.2. Đạo đức của người lái xe ô tô

2.3. Truyền thống của ngành vận tải bằng ô tô

Bài 3: **Văn hoá giao thông** *Thời gian:03 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm văn hoá giao thông
- Xử lý được các tình huống khi tham gia giao thông đường bộ
- Có ý thức chấp hành tốt các quy định trong quá trình học tập

Nội dung:

3.1. Khái niệm văn hoá giao thông

3.2. Sự cần thiết xây dựng nếp sống văn hoá giao thông

3.3. Các tình huống ứng xử khi tham gia giao thông

Bài 4: **Phòng, chống tác hại của rượu, bia khi tham gia giao thông**

Thời gian: 03giờ

Mục tiêu:

- Trình bày được tá hại của rượu, bia khi tham gia giao thông
- Trình bày được các hình thức xử phạt vi phạm sử dụng rượu, bia tham gia giao thông
- Có ý thức chấp hành tốt văn hoá giao thông

Nội dung:

4.1. Tác hại của việc sử dụng rượu, bia
4.2. Các giải pháp phòng, chống tác hại của rượu, bia khi tham gia giao thông

Bài 5: **Thực hành cấp cứu** *Thời gian: 03giờ*

Mục tiêu:

- Biết được các bước sơ cứu ban đầu khi tai nạn giao thông
- Thực hiện được các biện pháp sơ cứu cơ bản khi tai nạn xảy ra
- Có ý thức học tập nghiêm túc

Nội dung:

5.1. Thực hiện các bước sơ cứu ban đầu
5.2. Sự giúp đỡ của người lái xe ô tô khi qua nơi xảy ra tai nạn giao thông đường bộ

Bài 6: **Hướng dẫn kỹ năng phòng chống cháy, nổ, xử lý, ứng phó với các sự cố, tai nạn**

Thời gian: 04giờ

Mục tiêu:

- Biết được các kiến thức, kỹ năng cơ bản và an toàn trong phòng chống cháy, nổ
- Xử lý được các tình huống cháy nổ trong quá trình điều khiển, vận hành phương tiện
- Thực hiện được chữa cháy bằng bình chữa cháy xách tay
- Có ý thức học tập nghiêm túc trong quá trình học tập

Nội dung:

6.1. Tình hình cháy, nổ, sự cố tai nạn ô tô, xe máy thời gian vừa qua
6.2. Kiến thức pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH)
6.3. Kiến thức cơ bản về PCCC và CNCH
6.4. Nguyên nhân gây cháy, nổ, sự cố tai nạn ô tô, xe máy
6.5. Các biện pháp PCCC và CNCH ô tô, xe máy
6.6. Biện pháp xử lý cháy, nổ, sự cố tai nạn đối với ô tô, xe máy
6.7. Hướng dẫn sử dụng phương tiện, dụng cụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

Kiểm tra kết thúc môn học: 01 giờ

IV. Điều kiện thực hiện môn học

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:
   + Phòng học lý thuyết.
   + Thực địa thực hành.
2. Trang thiết bị máy móc:
   + Máy vi tính.
   + Máy chiếu projecter.
3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:
   - Học liệu :
   + Tài liệu học tập, vở ghi chép.
   + Tranh, ảnh, tài liệu về sơ cứu người bị tai nạn giao thông và phòng cháy, chữa

cháy.

- Dụng cụ:

+ Bông, băng, cáng cứu thương, xe đẩy...

+ Bình chữa cháy cầm tay,…

- Nguyên vật liệu: Bảo hộ lao động.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung:

- Kiến thức:

+ Đạo đức của người lái xe ô tô.

+ Tác hại của việc sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông.

+ Các bước sơ cứu ban đầu khi có tai nạn giao thông xảy ra.

+ Kỹ năng cơ bản và cách ứng phó khi gặp các trường hợp cháy nổ trong quá trình điều khiển, vận hành phương tiện.

- Kỹ năng:

+ Sơ cứu được các chấn thương tai nạn thường gặp.

+ Chữa cháy hoả hoạn bằng bình cứu hoả xách tay.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm để rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tập trung nhằm phát triển các kỹ năng về an toàn và bảo hộ lao động.

+ Ý thức học tập, tinh thần trách nhiệm đối với công việc được giao cũng như đối với nhóm.

2. Phương pháp:

- Kiểm tra kết thúc môn học: Trắc nghiệm khách quan hoặc phần mềm

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học

1. Phạm vi áp dụng môn học: Môn học được sử dụng để giảng dạy cho chương trình đào tạo Lái xe ô tô hạng B số sàn, C1

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Phần học lý thuyết được học tại phòng học lý thuyết, cần có dụng cụ để minh hoạ, dùng phương pháp thuyết trình, trực quan.

+ Phần học thực hành được tổ chức tại thực địa theo nhóm, thao tác mẫu kết hợp với giảng giải, hướng dẫn thực hành trong quá trình luyện tập.

- Đối với người học:

+ Trong quá trình học tập học sinh phải tham gia đầy đủ thời lượng môn học;

+ Có tinh thần hợp tác giúp đỡ lẫn nhau để nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghề nghiệp.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Đạo đức, văn hóa khi tham gia giao thông
- Kỹ năng sơ cứu khi gặp tai nạn giao thông.
- Cách sử dụng bình cứu hoả xách tay.

4. Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Đạo đức người lái xe và văn hoá giao thông của Tổng cục đường bộ Việt Nam năm 2020.
- Bài giảng Kỹ thuật phòng cháy, chữa cháy của Viện xây dựng – Năm 2024
- Tài liệu về kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của Trung tâm GDNN giao thông vận tải Quảng Nam – Năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: KỸ THUẬT LÁI XE

Mã môn học: MH 04

Thời gian thực hiện môn học: 20 giờ; (Lý thuyết: 13giờ; Thực hành : 6giờ; Kiểm tra: 1giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học: Là môn học áp dụng cho đào tạo lái xe ô tô, được bố trí trước lúc học thực hành.

II. Mục tiêu môn học:

- Về kiến thức:

+ Trình bày được vị trí tác dung các bộ phận trong buồng lái.

+ Thực hiện được một số kỹ thuật lái xe cơ bản .

+ Trình bày được phương pháp thực hành lái xe tổng hợp.

- Về kỹ năng:

+ Thực hiện được các thao động tác lái xe cơ bản, biết sử dụng, điều khiển được một số thiết bị trên xe. Có kỹ năng cơ bản lái xe an toàn, kỹ năng lái xe chở hàng, có khả năng điều khiển được các loại ô tô khác nhau, ở các điều kiện giao thông khác nhau

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Có trách nhiệm trong học tập, phối hợp với giáo viên để hoàn thành tốt nội dung học tập của minh, cẩn thận để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện, thiết bị.

III. Nội dung của môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, bài tập	Kiểm tra
1	Vị trí, tác dụng các bộ phận trong buồng lái	2	1	1	
2	Kỹ thuật lái xe cơ bản	4	3	1	
3	Kỹ thuật lái xe trên các loại đường	3	2	1	
4	Kỹ thuật lái xe an toàn chủ động	3	2	1	
5	Kỹ thuật lái xe ô tô chở hàng hóa	3	2	1	
6	Tâm lý điều khiển xe ô tô	1	1	-	
7	Phương pháp thực hành lái xe tổng hợp	3	2	1	
8	Kiểm tra kết thúc môn	1	1	-	1
	Cộng	**20**	**14**	**6**	**1**

2. Nội dung chi tiết:

Chương 1: Vị trí, tác dụng các bộ phận trong buồng lái *Thời gian: 02 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được vị trí, tác dụng các bộ phận trong buồng lái
- Biết sử dụng và điều khiển các bộ phận trong buồng lái

Nội dung:

1.1. Tổng quan các bộ phận trong buồng lái xe ô tô.

1.2. Vị trí, tác dụng, hình dạng các bộ phận trong buồng lái

1.3. Một số bộ phận thường dùng khác

Chương 2: Kỹ thuật lái xe cơ bản *Thời gian: 4 giờ*

Mục tiêu:

- Thực hiện được các kỹ thuật cơ bản lái xe ô tô
- Sử dụng, điều khiển được một số bộ phận trong buồng lái
- Rèn luyện được tính, cẩn thận, kiên trì chịu khó học tập

Nội dung:

2.1. Chuẩn bị trang phục.

2.2. Kiểm tra xe.

2.3. Lên xuống xe.

2.4. Điều chỉnh ghế, dây an toàn và gương chiếu hậu

2.5 Phương pháp cầm vô lăng lái

2.6. Phương pháp đạp và nhả bàn đạp ly hợp

2.7. Điều khiển bàn đạp ga

2.8 Điều khiển bàn đạp phanh

2.9. Điều khiển cần số

2.10 Phương pháp khởi động và tắt động cơ

2.11 Phương pháp khởi hành, giảm tốc độ và dừng xe ô tô

2.12. Thao tác tăng và giảm số

2.13. Phương pháp lùi xe

2.14. Phương pháp ghép xe

2.15. lái xe ra khỏi chỗ đỗ

2.16. Chuyển làn đường

2.17. Rẽ trái

2.18. Rẽ phải

2.19. Vượt xe trên đường có hai làn đường

2.20. Quay đầu xe

Chương 3: Lái xe ô tô trên các loại đường *Thời gian:3 giờ*

Mục tiêu:

- Trinh bày được tính chất của các loại đường khác nhau
- Trình bày được các kỹ thuật, thao tác khi lái xe trên các loại đường
- Rèn luyện được tính cẩn thận, kiên trì, trung thực

Nội dung:

3.1.Lái xe trên bãi phẳng

3.2. Lái xe trên đường bằng

3.3. Lái xe trên đường trung du, miền núi

3.4 .Lái xe ô tô trên đường xấu

3.5 lái xe ô tô qua đường ngập nước, đường ngầm

3.6. Lái xe ô tô qua trậm thu phí

3.7. Lái xe ô tô qua cầu, qua phà

3.8. Lái xe ô tô qua chỗ hẹp

3.9. Lái xe ô tô ban đêm, sương mù mưa gió

3.10. Lái xe ô tô trên đường cao tốc

3.11. Lái xe ô tô qua đường sắt

Chương 4: Lái xe ô tô an toàn chủ động *Thời gian: 3 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được các điểm mù trên xe, khoảng cách an toàn với xe đi cùng chiều
- Trình bày được một số tình huống nguy hiểm có thể xảy ra
- Rèn luyện được tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, trung thực

Nội dung:

4.1 - Điểm mù

4.2 – Giữ khoảng cách an toàn với xe cùng chiều chạy phía trước

4.3 – Một số tình huống nguy hiểm có thể xảy ra trong thực tế

Chương 5 : Kỹ thuật lái xe ô tô chở hàng hóa *Thời gian: 3 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được các kỹ thuật cơ bản khi lái xe ô tô chở hàng hóa
- Rèn luyện đức tính cần cù, cẩn thận, tự giác

Nội dung:

5.1 – Lái xe ô tô chở hàng hóa

5.2 – Lái xe ô tô kéo rơ moóc và bán rơ moóc (Sơ mi rơ moóc)

5.3 – Lái xe ô tô tự đổ

5.4 - Lái xe ô tô tự nâng hàng

5.5 - Lái xe ô tô chở chất lỏng

Chương 6: Tâm lý điều khiển xe ô tô *Thời gian: 1 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được những công việc chính của hoạt động lái xe
- Trình bày được một số tình huống có thể xảy ra trong quá trình hoạt động lái xe
- Rèn luyện được tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, trung thực

- *Nội dung:*

6.1 – Những công việc chính của hoạt động lái xe

6.2 – Sự mệt mỏi và ảnh hưởng của có khi lái xe

Chương 7: Thực hành lái xe tổng hợp *Thời gian: 3 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được những phương pháp lái xe ô tô trong hình chữ chi, số 3-8
- Thực hiện được kỹ thuật lái xe trong sa hình liên hoàn
- Rèn luyện được tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, trung thực

- *Nội dung:*

7.1 – Phương pháp lái xe ô tô tiến và lùi hình chữ chi

7.2 – Lái xe hình số 3, số 8

7.3 – Lái xe ô tô trong hình liền hoàn

Kiểm tra kết thúc môn học: 01 giờ

IV. Điều kiện thực hiện môn học

1. Phòng học chuyên môn :

+ Phòng học Kỹ thuật ô tô.

+ xe ô tô thực hành.

2. Trang thiết bị máy móc:

+ Máy vi tính.

+ Máy chiếu projecter.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Học liệu :

+ Tài liệu học tập, vở ghi chép.

+ Tranh, ảnh, tài liệu về các thao tác thực hành lái xe.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung:

- Kiến thức:

+ Mục đích, Ý nghĩa của môn học kỹ thuật lái xe.

+ Yêu cầu của môn học đối với học viên học lái xe ô tô.

+ Các thao động tác cơ bản lái xe ô tô

- Kỹ năng:

+ Trình bày được các nội dung chính môn học

+ Thực hiện dược các thao động tác lái xe ô tô.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Khả năng học tập của học viên, thao tác cơ bản độc lập, rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tập trung nhằm phát triển các kỹ năng .

+ Ý thức học tập, tinh thần trách nhiệm đối với lớp, cũng như đối với nhóm luyện tập

2. Phương pháp:

- Kiểm tra thường xuyên:

+ Quan sát, uốn nắn kỹ năng thao tác lái xe cơ bản.

- Kiểm tra kết thúc môn học:Trắc nghiệm trên giấy hoặc trên phần mềm

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học

1. Phạm vi áp dụng môn học: Môn học được sử dụng để giảng dạy cho chương trình đào tạo lái xe ô tô hạng B số sàn, hạng B số tự động, hạng C1

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Phần học lý thuyết được học tại phòng học lý thuyết, cần có dụng cụ để minh hoạ, dùng phương pháp thuyết trình, trực quan.

+ Phần học thực hành được tổ chức tại thực địa theo nhóm, thao tác mẫu kết hợp với giảng giải, hướng dẫn thực hành trong quá trình luyện tập.

- Đối với người học:

+ Trong quá trình học tập học sinh phải tham gia đầy đủ thời lượng môn học;

+ Có tinh thần hợp tác giúp đỡ lẫn nhau để nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghề nghiệp.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Bố trí mô hình;
- Bố trí xe tập lái số nóng, nguội;

4. Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình kỹ thuật lái xe.

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: HỌC PHẦN MỀM MÔ PHỎNG CÁC TÌNH HUỐNG GIAO THÔNG

Mã môn học: MH 05

Thời gian thực hiện môn học: 4 giờ; (Lý thuyết: 3giờ; Thực hành : 0 giờ; Kiểm tra: 1 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học: Là môn học áp dụng cho đào tạo lái xe ô tô, được bố trí trước lúc học thực hành.

II. Mục tiêu môn học:

- Về kiến thức:

+ Trình bày được tầm quan trọng của môn học.

+ Trình bày và xử lý được một số tình huống giao thông thường xảy ra trong thực tế.

- Về kỹ năng:

+ Áp dụng vào thực tế khi tham gia giao thông, xử lý được các tình huống an toàn

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Có trách nhiệm trong học tập, phối hợp với giáo viên để hoàn thành tốt nội dung học tập của mình, cẩn thận để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện, thiết bị.

III. Nội dung của môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành, bài tập	Kiểm tra
1	Giao thông trên đường đô thị	0.5	0.5	-	
2	Giao thông trên đường nông thôn	0.5	0.5	-	
3	Giao thông trên đường cao tốc	0.5	0.5	-	
4	Giao thông trên đường đèo núi	0.5	0.5	-	
5	Giao thông trên đường quốc lộ	0.5	0.5	-	
6	Các tình huống giao thông đã xảy ra thực tế.	0.5	0.5	-	
7	Kiểm tra kết thúc môn học				**1**
	Cộng	**3**	**3**	0	**1**

2. Nội dung chi tiết:

1: Giao thông trên đường đô thị *Thời gian: 0.5 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được đặc điểm của giao thông trong đô thị
- Trình bày được một số tình huống thường xảy ra khi tham gia giao thông trên đường đô thị
- Xử lý được các tình huống nếu xảy ra

Nội dung:

Các tình huống giao thông thường xảy ra.

2: Giao thông trên đường nông thôn *Thời gian: 0.5 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được đặc điểm của giao thông nông thôn
- Trình bày được một số tình huống thường xảy ra khi tham gia giao thông trên đường nông thôn, xử lý được khi gặp các tình huống này.
- *Nội dung:*

Các tình huống giao thông thường xảy ra.

3: Giao thông trên đường cao tốc *Thời gian:0.5 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được đặc điểm của giao thông trên đường cao tốc
- Trình bày được một số tình huống thường xảy ra khi tham gia giao thông trên đường cao tốc, xử lý được khi gặp các tình huống này.
- Rèn luyện được tính cẩn thận, kiên trì, trung thực

Nội dung:

- Các tình huống giao thông thường xảy ra trên cao tốc.

4: Giao thông trên đường đèo núi *Thời gian: 0.5 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được đặc điểm của giao thông trên đường đèo núi
- Trình bày được một số tình huống thường xảy ra khi tham gia giao thông trên đường đèo núi, xử lý được khi gặp các tình huống này.
- Rèn luyện được tính cẩn thận, kiên trì, trung thực

Nội dung:

Các tình huống giao thông thường xảy ra trên đường đèo núi

5 : Giao thông trên đường quốc lộ *Thời gian: 0.5 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được đặc điểm của giao thông trên đường quốc lộ
- Trình bày được một số tình huống thường xảy ra khi tham gia giao thông trên đường quốc lộ, xử lý được khi gặp các tình huống này.
- Rèn luyện được tính cẩn thận, kiên trì, trung thực

Nội dung:

Các tình huống giao thông thường xảy trên đường quốc lộ

6: Các tình huống giao thông xảy ra thực tế *Thời gian: 0.5 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được các tình huống giao thông thường xảy ra trong thực tế
- Xử lý được khi gặp các tình huống này.
- Rèn luyện được tính cẩn thận, kiên trì, trung thực

- *Nội dung:*

Các tình huống giao thông xảy ra trong thực tế

Kiểm tra kết thúc môn học : 01 giờ

IV. Điều kiện thực hiện môn học

1. Phòng học chuyên môn :

+ Phòng học lý thuyết.

+ Phòng học thực hành trên máy tính

2. Trang thiết bị máy móc:

+ Máy vi tính.

+ Máy chiếu projecter.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Học liệu :

+ Tài liệu học tập, vở ghi chép.

+ Tranh, ảnh, tài liệu về các thao tác thực hành lái xe.

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung:

- Kiến thức:

+ Mục đích, Ý nghĩa của môn học mô phỏng.

+ Yêu cầu của môn học đối với học viên học lái xe ô tô.

+ Trình bày và xử lý được các tình huống giao thông

- Kỹ năng:

+ Trình bày được các nội dung chính môn học

+ Áp dụng được vào thực tế.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Khả năng học tập của học viên, thao tác cơ bản độc lập, rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tập trung nhằm phát triển các kỹ năng .

+ Ý thức học tập, tinh thần trách nhiệm đối với lớp, cũng như đối với nhóm luyện tập

2. Phương pháp:

- Kiểm tra thường xuyên:

+ luyện tập trên máy tính xử lý các tình huống.

- Kiểm tra kết thúc môn học: Kiểm tra trên phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học

1. Phạm vi áp dụng môn học: Môn học được sử dụng để giảng dạy cho chương trình đào tạo lái xe ô tô hạng B số sàn, hạng B số tự động, hạng C1

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Phần học lý thuyết được học tại phòng học lý thuyết, cần có dụng cụ để minh hoạ, dùng phương pháp thuyết trình, trực quan.

+ Phần học thực hành được tổ chức tại phòng học chuyên môn.

- Đối với người học:

+ Trong quá trình học tập học sinh phải tham gia đầy đủ thời lượng môn học;

+ Có tinh thần hợp tác giúp đỡ lẫn nhau để nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghề nghiệp.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Bố trí phòng học chuyên môn;

+ Tài liệu : 120 tình huống giao thông

CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

Tên môn học: THỰC HÀNH LÁI XE

Mã môn học: MH 06

Thời gian thực hiện môn học: 292 giờ; (Lý thuyết: 14 giờ; Thực hành: 275 giờ; Kiểm tra: 03 giờ)

I. Vị trí, tính chất của môn học: Là môn học chuyên ngành bắt buộc

II. Mục tiêu môn học:

- Về kiến thức: Trình bày được các kiến thức lái xe ô tô cơ bản và biết vận dụng kỹ năng lái xe an toàn để điều khiển xe trên các loại địa hình ở các điều kiện giao thông khác nhau.
- Về kỹ năng: Lái xe an toàn, kỹ năng lái xe chở hàng, có khả năng điều khiển được các loại ô tô khác nhau, trên các loại địa hình ở các điều kiện giao thông khác nhau, xử lý được các tình huống giao thông trên đường an toàn.
- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Có trách nhiệm khi lái xe. Cẩn thận để đảm bảo an toàn cho mình và người tham gia giao thông.

III. Nội dung của môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

Số TT	Tên các bài trong môn học	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
1	Tập lái xe trên xe ô tô được kê kích				
1.1	Tập lái xe tại chỗ không nổ máy	4	1	3	
1.2	Tập lái xe tại chỗ có nổ máy	4	1	3	
1.3	Tập lái trên ca bin học lái xe ô tô	10	1	9	
2	Tập lái xe trên sân tập lái				
2.1	Tập lái xe trong bãi phẳng	16	1	15	
2.2	Tập lái xe trong hình số 3, số 8 ghép; tiến lùi theo hình chữ chi	16	1	14	1
2.3	Tập lái xe trên đường bằng	16	1	15	
2.4	Bài tập lái xe tổng hợp	26	2	23	1
3	Tập lái xe trên đường giao thông				
3.1	Tập lái xe trên đường cao tốc	10	1	9	
3.2	Tập lái xe trên đường dốc, đường vòng quanh co	32	1	31	
3.3	Tập lái xe trên đường phức tạp	74	1	72	1
3.4	Tập lái xe ban đêm	30	1	29	
3.5	Tập lái xe có tải	34	1	33	
3.6	Tập lái xe trên đường với xe ô tô chuyển số tự động	20	1	19	
	Cộng	**292**	**14**	**275**	**3**

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1.1. Tập lái xe tại chỗ không nổ máy *Thời gian: 4 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được công tác kiểm tra an toàn;
- Trình bày được tên gọi, hiểu được cách sử dụng các trang thiết bị được bố trí trong buồng lái của xe ô tô đúng kỹ thuật;
- Cẩn thận, tự chủ trong quá trình luyện tập, đảm bảo an toàn, vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế sau này.

Nội dung:

1.1.1. Công tác kiểm tra an toàn
1.1.2. Nhận dạng làm quen xe
1.1.3. Phương pháp khởi động động cơ ô tô

Bài 1.2. Tập lái xe tại chỗ có nổ máy *Thời gian: 4 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được các thao tác lái xe cơ bản;
- Phối hợp các thao động tác nhịp nhàng, điều khiển được xe ô tô chạy tại chỗ đúng kỹ thuật;
- Cẩn thận, tự chủ trong quá trình luyện tập, đảm bảo an toàn, vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế sau này.

Nội dung:

1.2.1. Sử dụng bàn đạp côn
1.2.2. Sử dụng bàn đạp ga
1.2.3. Sử dụng bàn đạp phanh
1.2.4. Sử dụng phanh tay
1.2.5. Sử dụng vô lăng lái
1.2.6. Sử dụng một số thiết bị khác như: Đèn, còi….
1.2.7. Khởi hành xe
1.2.8. Thao tác tăng số
1.2.9. Thao tác giảm số
1.2.10. Dừng xe
1.2.11. Lùi xe

Bài 1.3. Tập lái trên ca bin học lái xe ô tô *Thời gian: 10 giờ*

Mục tiêu:

Thực hiện lái xe trên cabin trên các loại địa hình ở các điều kiện giao thông khác nhau.

Nội dung:

1.3.1. Bài tập lái xe tổng hợp
1.3.2. Bài tập lái xe trong đô thị
1.3.3. Bài tập lái xe trên cao tốc
1.3.4. Bài tập lái xe đường đồi núi
1.3.5. Bài tập lái xe lên, xuống phà
1.3.6. Bài tập lái xe trên đường lầy
1.3.7. Bài tập lái xe trong điều kiện sương mù
1.3.8. Bài tập lái xe qua đường ngập nước, lái xe qua ngầm

Bài 2.1. Tập lái xe trong bãi phẳng *Thời gian: 16 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được các chuẩn để căn đường trên bãi phẳng;
- Phối hợp thao tác điều khiển được xe ô tô khởi hành và dừng lại trên bãi phẳng đúng kỹ thuật;
- Cẩn thận, tự chủ trong quá trình luyện tập, đảm bảo an toàn, vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế sau này.

Nội dung:

2.1.1. Căn đường.
2.1.2. Thao tác tăng số.
2.1.3. Thao tác giảm số.
2.1.4. Thao tác dừng xe.

Bài 2.2. Tập lái xe trong hình số 3, số 8 ghép; tiến lùi theo hình chữ chi

Thời gian: 16 giờ

Mục tiêu:

- Trình bày được qui trình lái xe trong hình số 3, số 8; tiến lùi theo hình chữ chi;
- Phối hợp các thao động tác để điều khiển xe trong hình số 3, số 8; hình chữ chi đúng các yêu cầu về kỹ thuật;
- Cẩn thận, tự chủ trong quá trình luyện tập, đảm bảo an toàn, vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế sau này.

Nội dung:

2.2.1. Kích thước hình tập số 3 và số 8 ghép
2.2.2. Tập lái trong hình số 3, 8 ghép
2.2.3. Tiến lùi theo hình chữ chi

Bài 2.3. Tập lái xe trên đường bằng

Thời gian: 16 giờ

Mục tiêu:

- Trình bày được các chuẩn để căn trên đường bằng;
- Phối hợp thao động tác điều khiển được xe ô tô, vận hành trên đường giao thông, đúng kỹ thuật, đúng luật;
- Cẩn thận, tự chủ trong quá trình luyện tập, đảm bảo an toàn, vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế sau này.

Nội dung:

2.3.1. Căn đường
2.3.2. Lái xe tránh nhau.
2.3.3. Vượt xe.
2.3.4. Lái xe qua đường vòng.

Bài 2.4. Bài tập lái xe tổng hợp

Thời gian: 26 giờ

Mục tiêu:

- Thực hiện lái xe an toàn, đạt yêu cầu khi lái xe trong hình liên hoàn
- Cẩn thận, tự chủ trong quá trình luyện tập, đảm bảo an toàn, vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế sau này.

Nội dung:

Tập lái xe trong hình liên hoàn.

Bài 3.1. Tập lái xe trên đường cao tốc *Thời gian: 10 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được các kỹ thuật khi lái xe trên đường cao tốc;
- Phối hợp thao động tác điều khiển được xe vận hành trên đường cao tốc đúng kỹ thuật, đúng luật;
- Cẩn thận, tự chủ trong quá trình luyện tập, đảm bảo an toàn, vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế sau này.

Nội dung:

3.1.1. Công tác chuẩn bị

3.1.2. Kỹ thuật lái xe trên đường cao tốc

Bài 3.2. Tập lái xe trên đường dốc, đường vòng quanh co

Thời gian: 32 giờ

Mục tiêu:

- Trình bày được các thao tác cơ bản khi lái xe trên đường đèo núi;
- Phối hợp thao động tác điều khiển được xe ô tô, vận hành trên đường đèo núi, đúng kỹ thuật, đúng luật;
- Cẩn thận, tự chủ trong quá trình luyện tập, đảm bảo an toàn, vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế sau này.

Nội dung:

3.2.1. Trước khi lái xe lên đường dốc, đường vòng quanh co

3.2.2. Lái xe lên đường dốc, đường vòng quanh co

3.2.3. Lái xe xuống đường dốc, đường vòng quanh co

Bài 3.3. Tập lái xe trên đường phức tạp *Thời gian: 74 giờ*

Mục tiêu:

- Trình bày được các phương pháp cơ bản khi lái xe trên đường phức tạp;
- Phối hợp thao động tác điều khiển được xe ô tô, vận hành trên đường phức tạp, đúng kỹ thuật, đúng luật;
- Cẩn thận, tự chủ trong quá trình luyện tập, đảm bảo an toàn, vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế sau này.

Nội dung:

3.3.1. Lái xe trên đường phức tạp đông người, đông xe

3.3.2. Lái xe qua đường giao nhau

3.3.3. Lái xe trên những loại đường xấu.

Bài 3.4. Tập lái xe ban đêm

Thời gian: 30 giờ

Mục tiêu:

- Trình bày được các thao tác cơ bản, thuận lợi và khó khăn khi lái ban đêm;
- Phối hợp thao động tác điều khiển được xe ô tô, vận hành trên đường về ban đêm, đúng kỹ thuật, đúng luật;
- Cẩn thận, tự chủ trong quá trình luyện tập, đảm bảo an toàn, vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế sau này.

Nội dung:

3.4.1. Công tác chuẩn bị

3.4.2. Qui trình thao tác

Bài 3.5. Tập lái xe có tải

Thời gian: 34 giờ

Mục tiêu:

- Trình bày được các thao tác cơ bản khi lái xe có tải trên xe;
- Phối hợp thao động tác điều khiển được xe ô tô có tải trên xe, vận hành trên đường, đúng kỹ thuật, đúng luật;
- Cẩn thận, tự chủ trong quá trình luyện tập, đảm bảo an toàn, vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế sau này.

Nội dung:

3.5.1. Công tác chuẩn bị
3.5.2. Cách chất hàng lên xe
3.5.3. Qui trình thao tác

Bài 3.6. Tập lái xe trên đường với xe ô tô chuyển số tự động

Thời gian: 20 giờ

Mục tiêu:

- Trình bày được các thao tác cơ bản khi lái xe số tự động;
- Phối hợp thao động tác điều khiển được xe ô tô số tự động, vận hành trên đường, đúng kỹ thuật, đúng luật;
- Cẩn thận, tự chủ trong quá trình luyện tập, đảm bảo an toàn, vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế sau này.

Nội dung:

3.6.1. Công tác chuẩn bị
3.6.2. Giới thiệu các thiết bị xe tự động
3.6.3. Qui trình thao tác

IV. Điều kiện thực hiện môn học

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng:
   + Phòng cabin học lái xe ô tô
2. Trang thiết bị máy móc:
   + Cabin học lái xe ô tô
   + Xe tập lái

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung:

- Kiến thức:

Xác định rõ loại địa hình đang lái xe để có phương pháp lái xe phù hợp.

- Kỹ năng:

Kỹ năng lái xe trong hình và lái xe trên đường. Lái xe trên các loại địa hình ở các điều kiện giao thông khác nhau.

2. Phương pháp:

Kiểm tra đánh giá bài tiến lùi hình chữ chi, bài tập lái tổng hợp và bài lái xe trên đường. Đồng thời bài tập lái trên cabin học lái xe ô tô phải đủ nội dung và thời lượng quy định.

VI. Hướng dẫn thực hiện môn học

1. Phạm vi áp dụng môn học: Môn học được sử dụng để giảng dạy cho nghề Lái xe ô tô hạng B số sàn
2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

Hướng dẫn học viên thực hành các bài tập lái xe trên các loại địa hình trên xe tập lái ở sân tập lái và trên đường.

- Đối với người học:

+ Trong quá trình học tập học viên phải tham gia đầy đủ thời lượng môn học;

+ Có tinh thần hợp tác giúp đỡ lẫn nhau để nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghề nghiệp.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Thực hành lái xe trên trên các loại địa hình ở các điều kiện giao thông khác nhau.
- Thực hành lái xe trên cabin học lái xe ô tô